

Bản án số: 332/2023/HS-ST
Ngày: 26 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Công.

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T (tên gọi khác: L), sinh năm: 1995 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Số 2/107, khu phố B 1, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Lê Văn N và bà Lê Thị H; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 394/2013/HSST ngày 21/10/2013 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Bản án số 276/HSST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 cho đến nay.

2. Lê Văn H (tên gọi khác: H), sinh năm: 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: 2F/1, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Văn N và bà Lê Thị H; Vợ Nguyễn Thị T và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/5/2020 bị Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 14/5/2020.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 đến nay.

3. Vi Văn Th, sinh năm: 1993 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn 1, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Tổ 3, khu phố V, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vi Văn Ch và bà Hà Thị X; Vợ Trần Thị Th và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 cho đến nay.

Các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị hại: Bà Châu Mỹ L, sinh năm 1976; Nơi thường trú: 214/3 tổ 3, khu 1, đường L phường C thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Phước Gi, sinh năm 1989; Nơi thường trú: Ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: T1/2, khu phố B 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Ông Đặng Minh Q, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Thôn 5, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

Ông Đỗ Quang T, sinh năm 1991; Nơi thường trú: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Bà Lê Thị H, sinh năm 1969; Nơi thường trú: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1986; Nơi thường trú: số 204/27 đường C, phường 1, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Bà Châu Thị Phương L, ông Danh V, ông Huỳnh Văn N, bà Nguyễn Thúy V. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/6/2023, Lê Văn T đến dãy trọ của Lê Văn H, Vi Văn Th số 1A/90, khu phố B 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, Tư, Hà, Thành bàn bạc đi hù dọa, dẫn dắt những phụ nữ hành nghề bán dâm, kích dục trên đường M thuộc khu vực phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đe dọa để lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T mang theo 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 61C1-479.66 chở T cầm theo 01 ống tuýp sắt bằng kim loại, khi H đi ngang dãy trọ thì gặp Nguyễn Phước Gi nên nói đi đánh nhau, Gi đồng ý, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nuovo biển số 51L3-6139 chở Gi cầm theo 01 cây gậy dài khoảng 70cm chạy đến ki ốt địa chỉ số 3/21 đường M, khu phố B 1, phường T, thành

phố T, tỉnh Bình Dương gặp bà Châu Mỹ L, T cầm gậy ba khúc và Gi cầm cây gỗ xông vào trong ki ốt đánh 1, 2 cái vào vùng lưng bà Loan rồi tất cả đi về.

Đến khoảng 07 giờ 40 ngày 04/6/2023, Danh V là bạn trai của bà L liên lạc với T, thông qua V, T yêu cầu bà L đóng tiền bảo kê 1.500.000 đồng/1 tuần, nếu không thì Tư đến quây phá, do sợ nên L đồng ý. Tư cung cấp số tài khoản của mình 9704229236494410 tại ngân hàng MB, đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, T tiếp tục nhắn tin đe dọa nên bà L chuyển 1.500.000 đồng vào tài khoản nói trên cho T. Sau khi nhận tiền, Tư chuyển 200.000 đồng vào tài khoản của T ở ngân hàng SHB số 1919931993 và chuyển 200.000 đồng vào tài khoản của H ở Ngân hàng Sacombank số 050038653511, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân.

Cáo trạng số 345/CT-VKS ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn T, Lê Văn H, Vi Văn Th về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo:

Lê Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Lê Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Vi Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 61C1-479.66 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nuovo màu xám bạc, biển số 51L3-6139 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALMI C21-Y màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ.

Tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0877588008 và 01 sim số 0765460158.

- Các bị cáo có đề nghị xét xử vắng mặt, không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, không trái pháp luật, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo điểm c, đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo trong hồ sơ phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, vì sợ các bị cáo Lê Văn T, Lê Văn H, Vi Văn Th sẽ đến đánh, quây phá tại ki ốt số 3/21 đường M, khu phố B 1, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên bà Châu Mỹ L đã chuyển khoản cho các bị cáo số tiền 1.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì muốn có tiền sử dụng, các bị cáo đe dọa, uy hiếp tinh thần, làm cho người bị hại lo sợ nhằm chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về đồng phạm: Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm gián đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Tuy nhiên, bị cáo Tư là người nảy sinh ý định, rủ rê, tích cực thực hiện tội phạm, bản thân bị cáo Tư nhiều lần bị Tòa án xử phạt, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội cao hơn nên phải chịu mức án cao hơn.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là nghiêm khắc nên cần xử phạt mức hình phạt thấp hơn.

[10] Đối với Nguyễn Phước Gi được Lê Văn H rủ đi, không biết mục đích hù dọa để chiếm đoạt tiền, Cơ quan Điều tra đã quyết định xử phạt hành chính.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter xanh trắng, có gắn biển số 61C1-479.66 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nuovo màu xám bạc, có gắn biển số 51L3-6139, hiện chưa rõ nguồn gốc, chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C21-Y màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 sim số 0877588008 và 01 sim số 0765460158 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 170; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 46, 47, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 106, 136; Các điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn T, Lê Văn H, Vi Văn Th phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt các bị cáo:

1.1. Lê Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

1.2. Lê Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

1.3. Vi Văn Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Giao 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, có gắn biển số 61C1-479.66, số máy 51P1-073462, số khung RLCE55P10CY073451; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nuovo, có gắn biển số 51L3-6139, số khung RLCN2B5205Y020056, số máy 2B52-20056 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu xanh tím, số seri 5PCA077P0BLJJZGQ; 01 điện thoại di động hiệu REALME C21-Y màu xanh, số seri 1928193110DA0YL1; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ, số seri E50E7F4C.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0877588008 và 01 sim số 0765460158.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An ngày 01/12/2023)

3. Về án phí:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP Thuận An;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Thi